



CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP THOÁT NƯỚC BÌNH THUẬN

Địa chỉ: 137 Lê Hồng Phong, KP2, Phường Phú Trinh, TP Phan Thiết, Tỉnh Bình Thuận.

Điện thoại: 0252.3822474

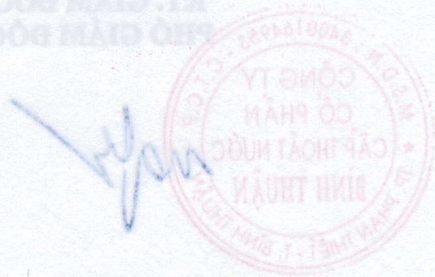
Website: <http://www.btwaseco.com.vn>; Email: contact@btwaseco.com.vn



PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM TEST REPORT

Số/No: 167 /QM-QLCL

- Tên mẫu/Name of sample: Nước ăn uống sinh hoạt – Vòi sau xử lý CNCN Bắc Bình (MSM: 0167-25)
- Tên/địa chỉ khách hàng:
Name/Address of customer Chi nhánh Cấp Nước Bắc Bình
- Mô tả mẫu/Description: Mẫu đựng trong chai 1 lít, đóng nắp kín, còn nguyên vẹn.
Mẫu được bảo quản ở nhiệt độ thường.
- Ngày nhận mẫu/Date of receiving: 19/05/2025
- Người lấy/gửi mẫu/Sample taking: Lê Quốc Hưng
- Thời gian thử nghiệm/ testing time: Từ 19/05/2025 – 23/05/2025
- Kết quả thử nghiệm/Test result:



[Handwritten signature]

Ghi chú:

- Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu thử nghiệm/Test result are valid for the submitted sample(s) only.
- Không được trích dẫn một phần phiếu kết quả thử nghiệm nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của Phòng Quản lý chất lượng/ The test report must not be reproduced without the written approval of Quality control department.
- Tên mẫu, tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của nơi gửi mẫu/ Name of sample(s) and customer are written as customer's request.
- Phiếu kết quả này được làm thành 02 bản: 01 bản trả cho khách hàng, 01 bản lưu tại Phòng QLCL/The test result are printed in 02 documents; 01 document is given to customer; 01 document is stored at Quality control department

	CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP THOÁT NƯỚC BÌNH THUẬN		 
	Địa chỉ: 137 Lê Hồng Phong, KP2, Phường Phú Trinh, TP Phan Thiết, Tỉnh Bình Thuận. Điện thoại: 0252.3822474 Website: http://www.btwaseco.com.vn ; Email: contact@btwaseco.com.vn		

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST REPORT

Số/No: 167 /QM-QLCL

MSM : 0167-25

TT No.	Tên chỉ tiêu Characteristic	Đơn vị Unit	Kết quả Result	Giới hạn cho phép Regular limit QCĐP 01:2023/BTn	Phương pháp thử Test method
1	Độ đục	NTU	0.11	2	TCVN 12402-1:2020 (*)
2	Màu sắc	TCU	3.14	15	SMEWW 2120-C:2023 (*)
3	Mùi,vị	-	Không	Không có mùi,vị lạ	Cảm quan
4	pH	-	6.87	6.0-8.5	TCVN 6492-2011 (*)
5	Clo dư	mg/L	0.9	0.2-1.0	Test nhanh
6	Coliform	CFU/100mL	0	< 3	TCVN 6187-1:2019 (**)
7	E.coli hoặc Coliform chịu nhiệt	CFU/100mL	0	< 1	TCVN 6187-1:2019 (**)

Bình Thuận, ngày 27 tháng 05 năm 2025

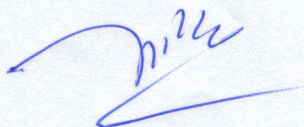
PHÒNG QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG

CÔNG TY CP CẤP THOÁT NƯỚC BT

TRƯỞNG PHÒNG

KT. GIÁM ĐỐC

PHÓ GIÁM ĐỐC



Trần Thiên Oanh




Nguyễn Trí Minh

Ghi chú:

(*) : Phép thử đã được công nhận ISO/IEC 17025 :2017

(**) : Gửi nhà thầu phụ (đã được công nhận ISO/IEC 17025 :2017)

- Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu thử nghiệm/Test result are valid for the submitted sample(s) only.
- Không được trích dẫn một phần phiếu kết quả thử nghiệm nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của Phòng Quản lý chất lượng/ The test report must not be reproduced without the written approval of Quality control department.
- Tên mẫu, tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của nơi gửi mẫu/ Name of sample(s) and customer are written as customer's request.
- Phiếu kết quả này được làm thành 02 bản: 01 bản trả cho khách hàng, 01 bản lưu tại Phòng QLCL/The test result are printed in 02 documents; 01 document is given to customer; 01 document is stored at Quality control department



CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP THOÁT NƯỚC BÌNH THUẬN

Địa chỉ: 137 Lê Hồng Phong, KP2, Phường Phú Trinh, TP Phan Thiết, Tỉnh Bình Thuận.

Điện thoại: 0252.3822474

Website: <http://www.btwaseco.com.vn>; Email: contact@btwaseco.com.vn



PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM TEST REPORT

Số/No: 168 /QM-QLCL

- Tên mẫu/*Name of sample*: Nước ăn uống sinh hoạt – Trường Tiểu học Hải Ninh 2 - Hải Ninh (MSM: 0168-25)
- Tên/địa chỉ khách hàng/*Name/Address of customer*: Chi nhánh Cấp Nước Bắc Bình
- Mô tả mẫu/*Description*: Mẫu đựng trong chai 1 lít, đóng nắp kín, còn nguyên vẹn. Mẫu được bảo quản ở nhiệt độ thường.
- Ngày nhận mẫu/*Date of receiving*: 19/05/2025
- Người lấy/gửi mẫu/*Sample taking*: Lê Quốc Hưng
- Thời gian thử nghiệm/*testing time*: Từ 19/05/2025 – 23/05/2025
- Kết quả thử nghiệm/*Test result*:



Ghi chú:

- Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu thử nghiệm/*Test result are valid for the submitted sample(s) only.*
- Không được trích dẫn một phần phiếu kết quả thử nghiệm nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của Phòng Quản lý chất lượng/*The test report must not be reproduced without the written approval of Quality control department.*
- Tên mẫu, tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của nơi gửi mẫu/*Name of sample(s) and customer are written as customer's request.*
- Phiếu kết quả này được làm thành 02 bản: 01 bản trả cho khách hàng, 01 bản lưu tại Phòng QLCL/*The test result are printed in 02 documents; 01 document is given to customer; 01 document is stored at Quality control department*

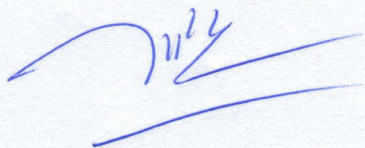
PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST REPORT

Số/No: 168 /QM-QLCL

MSM : 0168-25

TT No.	Tên chỉ tiêu Characteristic	Đơn vị Unit	Kết quả Result	Giới hạn cho phép Regular limit QCBP 01:2023/BTn	Phương pháp thử Test method
1	Độ đục	NTU	0.11	2	TCVN 12402-1:2020 (*)
2	Màu sắc	TCU	Không màu	15	SMEWW 2120-C:2023 (*)
3	Mùi,vị	-	Không	Không có mùi,vị lạ	Cảm quan
4	pH	-	6.89	6.0-8.5	TCVN 6492-2011 (*)
5	Clo dư	mg/L	0.6	0.2-1.0	Test nhanh
6	Coliform	CFU/100mL	0	< 3	TCVN 6187-1:2019 (**)
7	E.coli hoặc Coliform chịu nhiệt	CFU/100mL	0	< 1	TCVN 6187-1:2019 (**)

PHÒNG QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG
TRƯỞNG PHÒNG

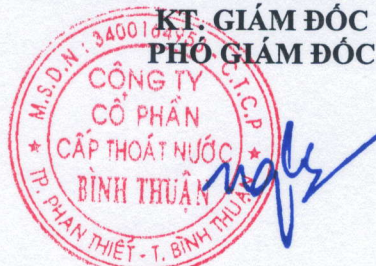


Trần Thiên Oanh

Bình Thuận, ngày 17 tháng 05 năm 2025

CÔNG TY CP CẤP THOÁT NƯỚC BT

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



Nguyễn Trí Minh

Ghi chú:

(*) : Phép thử đã được công nhận ISO/IEC 17025 :2017

(**) : Gửi nhà thầu phụ (đã được công nhận ISO/IEC 17025 :2017)

- Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu thử nghiệm/Test result are valid for the submitted sample(s) only.
- Không được trích dẫn một phần phiếu kết quả thử nghiệm nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của Phòng Quản lý chất lượng/ The test report must not be reproduced without the written approval of Quality control department.
- Tên mẫu, tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của nơi gửi mẫu/ Name of sample(s) and customer are written as customer's request.
- Phiếu kết quả này được làm thành 02 bản: 01 bản trả cho khách hàng, 01 bản lưu tại Phòng QLCL/The test result are printed in 02 documents; 01 document is given to customer; 01 document is stored at Quality control department



CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP THOÁT NƯỚC BÌNH THUẬN

Địa chỉ: 137 Lê Hồng Phong, KP2, Phường Phú Trinh, TP Phan Thiết, Tỉnh Bình Thuận.

Điện thoại: 0252.3822474

Website: <http://www.btwaseco.com.vn>; Email: contact@btwaseco.com.vn



PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM TEST REPORT

Số/No: 169 /QM-QLCL

- Tên mẫu/Name of sample: Nước ăn uống sinh hoạt – Trường Tiểu học Chợ Lầu 2, Chợ Lầu (MSM: 0169-25)
- Tên/địa chỉ khách hàng/Name/Address of customer: Chi nhánh Cấp Nước Bắc Bình
- Mô tả mẫu/Description: Mẫu đựng trong chai 1 lít, đóng nắp kín, còn nguyên vẹn. Mẫu được bảo quản ở nhiệt độ thường.
- Ngày nhận mẫu/Date of receiving: 19/05/2025
- Người lấy/gửi mẫu/Sample taking: Lê Quốc Hưng
- Thời gian thử nghiệm/ testing time: Từ 19/05/2025 – 23/05/2025
- Kết quả thử nghiệm/Test result:



[Handwritten signature]

Ghi chú:

- Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu thử nghiệm/Test result are valid for the submitted sample(s) only.
- Không được trích dẫn một phần phiếu kết quả thử nghiệm nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của Phòng Quản lý chất lượng/ The test report must not be reproduced without the written approval of Quality control department.
- Tên mẫu, tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của nơi gửi mẫu/ Name of sample(s) and customer are written as customer's request.
- Phiếu kết quả này được làm thành 02 bản: 01 bản trả cho khách hàng, 01 bản lưu tại Phòng QLCL/The test result are printed in 02 documents; 01 document is given to customer; 01 document is stored at Quality control department

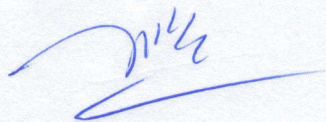
PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM TEST REPORT

Số/No: 169 /QM-QLCL

MSM : 0169-25

TT No.	Tên chỉ tiêu Characteristic	Đơn vị Unit	Kết quả Result	Giới hạn cho phép Regular limit QCĐP 01:2023/BTn	Phương pháp thử Test method
1	Độ đục	NTU	0.10	2	TCVN 12402-1:2020 (*)
2	Màu sắc	TCU	< LOQ (LOQ = 3)	15	SMEWW 2120-C:2023 (*)
3	Mùi, vị	-	Không	Không có mùi, vị lạ	Cảm quan
4	pH	-	6.91	6.0-8.5	TCVN 6492-2011 (*)
5	Clo dư	mg/L	0.7	0.2-1.0	Test nhanh
6	Coliform	CFU/100mL	0	< 3	TCVN 6187-1:2019 (**)
7	E.coli hoặc Coliform chịu nhiệt	CFU/100mL	0	< 1	TCVN 6187-1:2019 (**)

**PHÒNG QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG
TRƯỞNG PHÒNG**



Trần Thiên Oanh

Bình Thuận, ngày 27 tháng 05 năm 2025

**CÔNG TY CP CẤP THOÁT NƯỚC BT
KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Nguyễn Trí Minh

Ghi chú:

LOQ: giới hạn định lượng

(*) : Phép thử đã được công nhận ISO/IEC 17025 :2017

(**) : Gửi nhà thầu phụ (đã được công nhận ISO/IEC 17025 :2017)

- Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu thử nghiệm/Test result are valid for the submitted sample(s) only.
- Không được trích dẫn một phần phiếu kết quả thử nghiệm nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của Phòng Quản lý chất lượng/ The test report must not be reproduced without the written approval of Quality control department.
- Tên mẫu, tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của nơi gửi mẫu/ Name of sample(s) and customer are written as customer's request.
- Phiếu kết quả này được làm thành 02 bản: 01 bản trả cho khách hàng, 01 bản lưu tại Phòng QLCL/The test result are printed in 02 documents; 01 document is given to customer; 01 document is stored at Quality control department